

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2021/HS-PT
Ngày 03-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài.

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 10 và ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Văn Châu Ph, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HS- ST ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

Phạm Văn Châu Ph, sinh năm 1983 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp M, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm V và bà Nguyễn Thị B; có vợ là bà Võ Thị Thu T, có 01 người con; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp bị hại, bị đơn dân sự không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Châu Ph, là tài xế chở hàng của Hợp tác xã Xe vận tải và Cơ giới bốc xếp S. Vào khoảng 20 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2020, Ph điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-638.01 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R-110.32 đi

bên lề trái của đường D3 thuộc Khu công nghiệp B, khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, hướng từ đường N1, Khu công nghiệp B, khu phố Đ, thị trấn L, huyện B đến đường NC, Khu công nghiệp B, khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, để vào Công ty Emivest trả hàng hóa. Khi đến Công ty E, Ph dừng xe ngược chiều tại phần đường bên trái của đường D3 trước cổng của Công ty E để vào Công ty làm thủ tục. Sau đó, Ph tiếp tục điều khiển xe ô tô đầu kéo chuyển hướng ngược chiều từ lề trái sang lề phải hướng từ N1 đến đường NC để quay đầu vào Công ty thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 93P1-3249 do Trần Văn N điều khiển. Lúc này, N đang điều khiển xe mô tô trên đường D3 theo phần đường bên phải hướng từ đường NC đi đường N1. Hậu quả: Trần Văn N chết, sơ mi rơ mooc, biển số 51R-110.32 bị hư hỏng 01 đèn tín hiệu góc dưới bên phải; xe mô tô biển số 93P1-3249 bị hư hỏng vỡ toàn bộ đèn đầu và nhựa đầu đèn phía trước, vỡ toàn bộ nhựa ốp chắn gió phía trước bên phải và trái, gãy tay lái phía trước bên trái, cong chằng 3 trước về sau, gãy phuộc trước, niềng, vỏ, cãm và bánh trước.

Hiện trường sau tai nạn xảy ra để lại như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, có đèn đường chiếu sáng được chia thành hai phần đường ngược chiều nhau. Phần đường xảy ra tai nạn được chia làm 03 làn đường xe lưu thông gồm: làn đường xe mô tô rộng 3m50, làn đường xe ô tô tải rộng 3m70, làn đường xe ô tô con rộng 3m90. Vụ tai nạn xảy ra trên phần đường bên phải đường D3 hướng từ đường NC đi N1 thuộc Khu công nghiệp B, khu phố D, thị trấn L, huyện B. Mọi dấu vết tại hiện trường được đo vào lề phải theo hướng từ đường NC đến đường N1.

Vị trí thứ 1: Sau khi xảy ra tai nạn, xe ô tô đầu kéo biển số 51C-638.01 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R-110.32 dừng trên mặt đường của phần đường xe mô tô đi từ đường NC đến đường N1, đầu xe hướng chéo xéo đến lề trái xe mô tô đi hướng về đường NC, đầu xe nằm giữa hai làn dành cho xe ô tô tải và ô tô con, sơ mi rơ mooc nằm hoàn toàn trên làn dành cho xe ô tô và một phần làn dành cho xe mô tô. Đo từ trục bánh trước bên phải vào lề chuẩn là 9m10, trục sau số 3 bên trái đầu kéo đo vào lề là 5m70, trục thứ nhất bên trái sơ mi rơ mooc vào lề là 3m10, trục bánh số 3 bên trái sơ mi rơ mooc vào lề là 2m40, trục bánh số 3 bên phải sơ mi rơ mooc vào lề là 4m60.

Vị trí thứ 2: chiếc giày trái nạn nhân sau tai nạn nằm ngửa trên làn xe ô tô tải, nằm dưới gầm đầu kéo giữ hai bánh trước và bánh sau bên trái đầu kéo giữa hai bánh trước và bánh sau bên trái đầu kéo đo vào lề là 6m30 đo đến trục bánh số 2 bên trái đầu kéo là 0m70.

Vị trí số 3: vùng va chạm trùng với bánh số 3 bên trái đầu kéo, đo vào lề là 5m80, đo đến trục bánh sau xe mô tô là 01m75.

Vị trí số 4: xe mô tô biển số 93P1-3249 sau tai nạn ngã nghiêng bên phải nằm giữa làn số 1 và làn số 2 trục bánh sau trùng với vạch kẻ đường, đầu xe hướng về đường N1, trục bánh sau đo đến trục số 3 phía sau bên trái đầu kéo là 01m65, đo vào lề là 3m50, trục bánh trước đo vào lề là 3m70, đo tiến đến trục sau số 1 bên trái sơ mi rơ mooc là 4m40.

Vị trí thứ 5: vết máu nạn nhân sau tai nạn nằm in trên làn xe mô tô chiều hướng từ vạch kẻ đường liền vào lề chuẩn, đầu vết máu vào lề là 02m60, đo đến trục trước xe mô tô là 01m40, đo đến trục sau xe mô tô 0m85, kích thước vết máu dài 01m19, rộng 02cm.

Vị trí thứ 6: chiếc giày phải nạn nhân sau tai nạn nằm trên mặt đường làn đường xe mô tô, đầu giày hướng chéch xéo về lề chuẩn, đo vào lề là 02m60 đo đến trục bánh trước xe mô tô là 3m20, đo đến trục bánh số 3 phía sau bên trái sơ mi rơ mooc là 3m10.

Vị trí thứ 7: trụ điện số 28 sau tai nạn đo đến trục bánh trước bên trái đầu kéo là 12m10, đo đến trục bánh sau xe mô tô là 11m10, đo đến trục bánh sau số 3 bên trái sơ mi rơ mooc là 16m60.

Vị trí thứ 8: hướng xe mô tô biển số 93P1-3249 lưu thông hướng từ đường NC đến đường N1.

Vị trí thứ 9: hướng xe ô tô đầu kéo biển số 51C-638.01 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R-110.32 lưu thông trên phần đường xe mô tô đi từ lề phải qua lề trái ngược chiều với xe mô tô.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn Châu Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự quan không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Văn Châu Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về các vấn đề khác của vụ án: thu giữ 01 (một) xe mô tô mang biển số 93P1-3249, 01 (một) đầu kéo biển số 51C-628.01, 01 (một) sơ mi rơ mooc biển số 51R-110.32, 01 (một) chứng nhận kiểm định số 76191, 01 (một) chứng nhận kiểm định số 76192, 01 (một) chứng nhận đăng ký số 076260, 01 chứng nhận đăng ký số 006089, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC số: 790146870893 theo Biên bản tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 05/9/2020.

Theo Kết luận giám định Pháp y tử thi số: 623A/GĐPY ngày 07-9-2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Trần Văn N là do: đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ lún xương sọ, dập não, xuất huyết nội sọ.

Theo Kết luận giám định số: 260/HPL-PC09 ngày 25-9-2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: khoảng 04 (bốn) ml máu của tử thi Trần Văn N, đựng trong một bơm kim tiêm y tế nhựa được niêm phong gửi đến giám định có thành phần Ethanol (Cồn) nồng độ: 104.94 mg/100ml.

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số: 29/KL-HĐĐGTS ngày 09-12-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: đối với sơ mi rơ mooc, biển số 51R-110.32 bị hư hỏng 01 đèn tín hiệu góc dưới bên phải có giá 150.000 đồng (thời điểm định giá tháng 9-2020); xe mô biển số 93P1-

3249 bị hư hỏng đầu đèn và nhựa đầu đèn phía trước có giá 300.000 đồng, nhựa ốp chắn gió phía trước bên phải và trái có giá 350.000 đồng, tay lái xe có giá 700.000 đồng, cân chỉnh chằng 3 có giá 100.000 đồng, phuộc trước có giá 650.000 đồng và niềng, vỏ, cãm và bánh trước có giá 800.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại: 2.900.000 đồng (thời điểm định giá tháng 11-2020).

Nồng độ cồn của bị cáo Phạm Văn Châu Ph tại thời điểm tham gia giao thông là 0.000mg/l.

Về trách nhiệm dân sự: ngày 23-9-2020, bị cáo Phạm Văn Châu Ph đã thỏa thuận với gia đình bị hại bồi thường, hỗ trợ số tiền 83.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 83.000.000 đồng tiền bồi thường, có đơn bãi nại cho bị cáo, không có yêu cầu gì khác. Người đại diện hợp pháp của Hợp tác xã Xe vận tải và Cơ giới bốc xếp S là ông Lê Duyên H đã tự thỏa thuận và không yêu cầu bị cáo Ph bồi thường đối với phần thiệt hại của 01 (một) sơ mi rơ mooc biển số 51R-110.32.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HS-ST ngày 26 ngày 4 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Châu Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Châu Ph 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, bị cáo Phạm Văn Châu Ph kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Châu Ph đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn Châu Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Ph không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm xác định: Khoảng 20 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2020 tại đường D3 Khu công nghiệp B, khu phố D, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Ph điều khiển ô tô đầu kéo biển số 51C-638.01 kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 51R-110.32 chạy ngược chiều và chuyển hướng không bảo đảm an toàn nên gây tai nạn cho bị hại Trần Văn N. Hành vi của bị cáo Ph đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, hậu quả sau tai nạn, bị hại N tử vong tại bệnh viện vào ngày 05 tháng 9 năm 2020, hư hỏng 01 xe mô tô. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn Châu Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (bị cáo Ph đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng như hiện nay, là do ý thức không chấp hành Luật Giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển xe vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe đầu kéo cồng kềnh nhưng chạy ngược chiều và chuyển hướng không bảo đảm an toàn dẫn đến tai nạn và hậu quả làm bị hại N tử vong. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có cơ sở xem xét kháng cáo của bị cáo.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Văn Châu Ph phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Châu Ph. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2021/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Châu Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Châu Ph 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Văn Châu Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện B (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Tổ HCTP, hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sang